|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | | | | |
|  | **ĐỀ THI THỬ SỐ 1**  **Môn Ngữ Văn | Khối 9 | Thời gian: … phút** | Hà Nội, ngày \_\_\_ tháng \_\_\_ năm 2024 | | | | |
| **Thông tin Học sinh** | | | | |
| Họ và tên |  | | | |
| Lớp |  |  |  |  |
|  | | | | | | |

**Phần I. (4,0 điểm).** Đọc đoạn trích sau và trả lời những câu hỏi bên dưới

“Từ Đạt ở Khoái Châu1, lên làm quan tại thành Đông Quan2 thuê nhà ở cạnh cầu Đồng Xuân, láng giềng với nhà quan Thiêm thư là Phùng Lập Ngôn. Phùng giầu mà Từ nghèo; Phùng xa hoa mà Từ tiết kiệm; Phùng chuộng dễ dãi mà Từ thì giữ lễ. Lề thói hai nhà đại khái không giống nhau. Song cũng lấy nghĩa mà chơi bỡi đi lại với nhau rất thân, coi nhau như anh em vậy.

Phùng có người con trai là Trọng Quỳ, Từ có người con gái là Nhị Khanh, gái sắc trai tài, tuổi cũng suýt soát. Hai người thường gặp nhau trong những bữa tiệc, mến vì tài, yêu vì sắc, cũng có ý muốn kết duyên Châu Trần3. Cha mẹ đôi bên cũng vui lòng ưng cho, nhân chọn ngày mối lái, định kỳ cưới hỏi.

Nhị Khanh tuy hãy còn nhỏ, nhưng sau khi về nhà họ Phùng, khéo biết cư xử với họ hàng, rất hòa mục và thờ chồng rất cung thuận, người ta đều khen là người nội trợ hiền.

Trọng Quỳ lớn lên, dần sinh ra chơi bời lêu lổng; Nhị Khanh thường vẫn phải can ngăn. Chàng tuy không nghe nhưng cũng rất kính trọng. Năm chàng 20 tuổi, nhờ phụ ấm được bổ làm một chức ở phủ Kiến Hưng. Gặp khi vùng Nghệ An có giặc, triều đình xuống chiếu kén một viên quan giỏi bổ vào cai trị. Đình thần ghép Lập Ngôn tính hay nói thẳng, ý muốn làm hại, bèn hùa nhau tiến cử. Khi sắc đi phó nhậm, Phùng Lập Ngôn bảo Nhị Khanh rằng:

- Đường sá xa xăm, ta không muốn đem đàn bà con gái đi theo, vậy con nên tạm ở quê nhà. Đợi khi sông bằng nước phẳng, vợ chồng con cái sẽ lại cùng nhau tương kiến.

Trọng Quỳ thấy Nhị Khanh không đi, có ý quyến luyến không rứt. Nhị Khanh ngăn bảo rằng:

- Nay nghiêm đường vì tính nói thẳng mà bị người ta ghen ghét, không để ở lại nơi khu yếu, bề ngoài vờ tiến cử đến chốn hùng phiên, bên trong thực dồn đuổi vào chỗ tử địa. Chả lẽ đành để cha ba đào muôn dặm, lam chướng nghìn trùng, hiểm nghèo giữa đám kình nghê, cách trở trong vùng lèo mán, sớm hôm săn sóc, không kẻ đỡ thay? Vậy chàng nên chịu khó đi theo. Thiếp dám đâu đem mối khuê tình để lỗi bề hiếu đạo. Mặc dầu cho phấn nhạt hương phai, hồng rơi tía rụng, xin chàng đừng bận lòng đến chốn hương khuê.

Sinh không đừng được, mới bày một bữa tiệc từ biệt, rồi cùng Lập Ngôn đem người nhà đi vào phương nam.

Không ngờ lòng giời khó hiểu, việc người khôn lường, cha mẹ Nhị Khanh nối nhau tạ thế. Nàng đưa tang về Khoái Châu, chôn cất cúng tế xong rồi, đến cùng ở chung với bà cô Lưu thị…

Bấy giờ có quan tướng quân họ Bạch là cháu họ ngoại của bà Lưu thị muốn lấy Nhị Khanh làm vợ, đem tiền bạc đến khẩn cầu. Lưu thị bằng lòng, rồi nhân lúc vắng vẻ, bảo Nhị Khanh rằng:

- Nhà nước từ ngày họ Nhuận Hồ tiếm vị, ngày tháng hoang chơi, triều chính đổ nát, họa loạn sẽ xảy ra chỉ trong sớm tối; mà Phùng lang từ ngày ra đi, thấm thoắt đã sáu năm nay, tin tức không thông, mất còn chẳng rõ. Lỡ ra gặp lúc rồng tranh hổ chọi, phải khi bướm dại ong cuồng, Tra Lợi mắc vào tay 4, áp Nha không sẵn mặt 5, chỉ e Chương Đài tơ liễu6, trôi bay đi đến tận phương nào. Chi bằng bạn lành kén lựa, duyên mới vương xe, lấp những lời giăng gió cợt trêu, nương dưới bóng tùng quân cao cả. Tội gì mà bơ vơ trơ trọi, sống cái đời sương phụ buồn tênh.

Nhị Khanh nghe nói sợ hãi, mất ngủ quên ăn đến hàng tháng. Lưu thị tuy biết chí nàng không chuyển động, nhưng cố định lấy lễ nghi để cưỡng ép, hôn kỳ đã rắp sẵn sàng.”

(Trích *Chuyện người nghĩa phụ ở Khoái Châu, Truyền kì mạn lục*, Nguyễn Dữ, NXB Hội Nhà văn 2018)

**Chú thích:**

*1 Khoái Châu: tên huyện, nay thuộc tỉnh Hưng Yên.*

*2 Đông Quan: tên gọi Thăng Long dưới thời thuộc Minh.*

*3 Duyên Châu Trần: Trung Quốc thời cổ ở huyện Phong thuộc Từ Châu có thôn Châu Trần. Trong thôn chỉ có hai họ Châu Trần đời đời kết hôn với nhau, vì thế trong văn chương Châu Trần thành điển cố để nói về chuyện hôn nhân.*

*4,6 Tra lợi: Hàn Hoành có tài thị phú, làm quan dưới thời vua Đức Tông nhà Đường. Thủa hàn vi có người hiệp sĩ là Lý Sinh đem vợ lẽ yêu và đẹp là Liễu Thị tặng cho, lại giúp cho một số tiền lớn. Sau gặp loạn vợ chồng mỗi người mỗi nơi, Liễu Thị giữ tiết với chồng cắt tóc đi tu ở chùa Pháp Linh. Khi hết loạn, Hoành thuê người đi tìm, có bài thơ rằng: "Chương đài liễu! Tích nhật thanh thanh Kim tại Phủ? Túng sử trường điền tự cựu thùy, Dã ưng phan thiết tha nhân thủ! Nghĩa là: Chương đài liễu xanh xanh ngày trước, Nay còn chăng tha thướt ỏe oai? Ví còn tha thướt cành dài, Bẻ vin chắc đã tay ai khỏi nào! Liễu được thơ cũng làm một bài đáp lại. Nhưng khi Hàn về thì Liễu đã bị tướng Phiên là Sa Tra Lợi bắt đi. Hiệp khách Hứa Tuấn thương Hoành đột nhập vào phủ tướng Phiên cướp được Liễu Thị đem về trả cho Hoành. Hai người lại được đoàn viên.*

*5 Đời Đường, Lưu Vô Song là vợ chưa cưới của Vương Tiên Khách. Gặp loạn, nàng bị bắt vào cung. Tiên Khách nhờ được nghĩa sĩ Cổ áp Nha dùng kế đưa thuốc vào cho Vô Song. Uống xong nàng chết. áp Nha giả làm người thân xin chuộc xác nàng mang ra. Đến ngoài, thuốc nhạt, nàng tỉnh lại, vợ chồng đưa nhau đi trốn rồi ở với nhau đến già.*

1. Xác định ngôi kể và nhân vật chính của văn bản trên.
2. Vì sao Nhị Khanh thường can ngăn Trọng Quỳ Khi chàng hay chơi bời lêu lổng?
3. Đọc phần chú thích và nêu tác dụng của các điển tích, điển cố sau: “Tra Lợi mắc vào tay, áp Nha không sẵn mặt, chỉ e Chương Đài tơ liễu”
4. Chỉ ra và nêu tác dụng của yếu tố kì ảo trong văn bản trên.
5. Trong chương trình Ngữ văn THCS (3 bộ sách), cũng có một văn bản viết về số phận đau khổ của người phụ nữ. Đó là văn bản nào? Tác giả là ai?

**Phần II. (6,0 điểm).** Viết văn

Câu 1. Từ số phận của nàng Nhị Khanh trong đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn (10-12 câu) trình bày suy nghĩ về nguyên nhân gây ra những bất hạnh cho người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa.

Câu 2. Hiện nay con người đang phải đối diện với vấn đề ô nhiễm nguồn nước, thiếu nguồn nước ngọt trầm trọng. Là một thế hệ tương lai của đất nước, em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình về vai trò của nguồn nước sạch đối với cuộc sống con người.

**ĐÁP ÁN- THANG ĐIỂM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Phần | Câu | Nội dung | Điểm |
| I |  |  | 4,0 |
|  | 1 | Ngôi kể thứ 3  Nhân vật chính: Nhị Khanh | 1.0 |
| 2 | Nhị Khanh thường can ngăn Trọng Quỳ khi chàng hay chơi bời lêu lổng vì cô biết rằng nếu Trọng Quỳ tiếp tục theo đuổi cuộc sống vui chơi, lêu lổng thì sẽ gặp khó khăn và nguy hiểm, và cô không muốn chàng phải đối mặt với những khó khăn đó. | 0.5 |
| 3 | Tác dụng:  - Làm cho câu văn cô đúc, hàm súc, tạo sự trang nhã.  - Với văn bản, điển tích điển cố ý chỉ vợ chồng chia cắt, không biết ngày nào có thể đoàn viên. | 0,5 |
| 4 | - Yếu tố kì ảo trong đoạn trích:  + Nhị Khanh sau khi chết, được Thượng đế cho coi giữ sổ sách ở tòa đền Trưng Vương.  + Nhị Khanh báo mộng để hẹn gặp Trọng Quỳ  + Cuộc gặp giữa Nhị Khanh và Trọng Quỳ  + Câu chuyện của chư tiên mà Nhị Khanh nghe được, dự báo Hồ triều sẽ hết vào năm Bính Tuất, binh cách nổi lớn, có một vị chân nhân họ Lê, từ miền tây nam xuất hiện, đó chính là Lê Thái Tổ.  - Tác dụng của yếu tố kì ảo:  + Làm câu chuyện thêm lôi cuốn, hấp dẫn người đọc.  + Thể hiện thái độ, tình cảm của tác giả phê phán triều Hồ và ủng hộ vua Lê Thái Tổ. | 1.5 |
| 5 | HS có thể trả lời “Chuyện người con gái Nam Xương” – Nguyễn Dữ; “Truyện Kiều” – Nguyễn Du; “Bánh trôi nước” của Hồ Xuân Hương. | 0.5 |
| II | 1 | * Hình thức   - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; diễn đạt mạch lạc, rõ ý, đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  - Có thể sử dụng mô hình khác nhau trong đoạn. | 0.25  0.25 |
| * Nội dung   Số phận của nàng Nhị Khanh: Cuộc đời của nàng là hiện thân của bi kịch với số phận bất hạnh. Dù có nhân phẩm cao đẹp thì Nhị Khanh vẫn phải chịu chung kết cục như nhiều người phụ nữ khác trong “Truyền kì mạn lục”. Bao năm thủ tiết chờ chồng những mong được đền đáp tấm chân tình, nhưng chồng nàng vì ham vui cờ bạc đến khánh kiệt gia sản, phải đem vợ ra đánh bạc với Đỗ Tam, đem nghĩa vợ chồng ra làm trò cá cược trên canh bạc. Khi thua bạc, Trọng Quỳ đành gán nợ vợ.  - Suy nghĩ về nguyên nhân gây ra bất hạnh của người phụ nữ trong xã hội phong kiến:  + Do cuộc hôn nhân không bình đẳng, không môn đăng hộ đối.  + Do mặt tiêu cực của lễ giáo phong kiến:  ++ Quan niệm trọng nam khinh nữ, ở đó vị trí của người phụ nữ bị hạ thấp, vị trí của người đàn ông được đề cao quá mức. Tiếng nói của người phụ nữ không mấy giá trị, ít được chấp nhận. (Giá như Trọng Quỳ nghe lời khuyên của Nhị Khanh thì Nhị Khanh đâu phải chịu cái chết thảm thương, oan khuất!)  ++ Người phụ nữ trong xã hội phong kiến còn bị ràng buộc bởi lễ giáo “tam tòng, tứ đức” hà khắc, không có quyền tự quyết định cuộc đời mình.  + Do xã hội đồng tiền coi tiền bạc, của cải hơn tình nghĩa. Đồng tiền có sức mạnh phá hủy nhân cách ghê gớm, phá hủy cả đạo lí vợ chồng.  -Lưu ý:  *-Giáo viên căn cứ vào mức điểm trên để linh hoạt cho các điểm còn lại.*  *-Đoạn văn viết xuống dòng trong đoạn trừ 0,25 điểm.* | 1.5 |
| 2 | * **Hình thức**   - Đảm bảo dung lượng theo yêu cầu của đề; đầy đủ bố cục; lập luận chặt chẽ, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng phù hợp; diễn đạt mạch lạc; đúng chuẩn chính tả; ngữ pháp Tiếng Việt.  ( HS viết tắt, sai từ 3 lỗi chính tả trở lên GV trừ 0,25 điểm) | 1.0 |
|  |
| * **Nội dung**   1. Mở bài: Giới thiệu được vấn đề.  2. Thân bài:  - Giải thích: Nước sạch là gì: Là nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày và sản xuất của con người.  - Tầm quan trọng của nước đối với sự sống:  + Là yếu tố quan trọng nhất đối với sự sống của con người và động vật  + Nước sạch là điều không thể thiếu cho sinh hoạt hàng ngày và sản xuất của con người  - Thực trạng: Tình trạng ô nhiễm nguồn nước sạch đang trở nên nghiêm trọng hơn, dần dần cạn kiệt.  (HS đưa dẫn chứng trong văn học hoặc ngoài thực tế cuộc sống)  - Nguyên nhân: Vì chất thải từ công nghiệp, chất thải sinh hoạt và mất cân bằng sinh thái... Những con sông và hồ nước đang bị ô nhiễm nặng, tình trạng hạn hán ngày càng gia tăng và kéo dài...  - Hậu quả nghiêm trọng của việc cạn kiệt nguồn nước sạch  Ảnh hưởng đến sức khỏe của con người: Suy kiệt do thiếu nước,...  Ảnh hưởng tới sản xuất: Hạn hán, mất mùa, thiếu nước tưới,...  - Giải pháp  Trước mắt: Tiết kiệm nguồn nước sạch, giữ vệ sinh  Trong thời gian dài: Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường, Rừng xanh, bảo vệ nguồn nước  **-**Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân.  + Phê phán/ Ca ngợi ai  + Liên hệ bản thân.  3. Kết bài: Khẳng định lại vấn đề, kêu gọi mọi người hành động.  ***\*Lưu ý:*** *Giáo viên chấm linh động chú ý đánh giá những bài làm thể hiện quan điểm, tư tưởng, tình cảm đúng đắn, chân thật, có tính sáng tạo của cá nhân học sinh.* | 3.0 |

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com